

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1 - Môn Lí - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Huỳnh Thị Thúy	An	Nữ	28/04/2009	10A4
2	Hồ Thị Quỳnh	Anh	Nữ	26/08/2009	10A7
3	Lê Thị Thu	Anh	Nữ	18/08/2009	10A12
4	Nguyễn Lan	Anh	Nữ	03/07/2009	10A1
5	Phan Nguyễn Hoàng	Anh	Nữ	24/09/2009	10A4
6	Phan Tuấn	Anh	Nam	08/10/2009	10A7
7	Trương Ngọc	Anh	Nữ	09/08/2009	10A5
8	Huỳnh Lê Ngọc	Ánh	Nữ	05/11/2009	10A4
9	Trịnh Hồng	Ánh	Nữ	10/03/2009	10A10
10	Nguyễn Hoài Minh	Ấn	Nam	21/08/2009	10A1
11	Lê Huỳnh Gia	Bảo	Nam	29/09/2009	10A11
12	Lương Huỳnh Gia	Bảo	Nam	20/09/2009	10A7
13	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	07/04/2009	10A11
14	Nguyễn Nam Gia	Bảo	Nam	29/10/2009	10A2
15	Nguyễn Phạm Chí	Bằng	Nam	09/10/2009	10A1
16	Vô Tôn Khánh	Bằng	Nữ	09/02/2009	10A6
17	Nguyễn Vĩ	Cầm	Nữ	03/02/2009	10A5
18	Nguyễn Ngọc	Châu	Nam	04/12/2009	10A6
19	Bùi Thị Kim	Chi	Nữ	11/10/2009	10A12
20	Lê Thanh	Chí	Nam	04/03/2009	10A6
21	Trương Ngọc	Diễm	Nữ	21/10/2009	10A5
22	Chế Trịnh Minh	Diễn	Nam	18/02/2009	10A4
23	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	Nữ	08/08/2009	10A10
24	Trần Phương	Diệu	Nữ	09/09/2009	10A11
25	Phạm Thị Kim	Dung	Nữ	13/09/2009	10A5
26	Hoàng Anh	Dũng	Nam	17/04/2009	10A11
27	Lê Ngọc	Duy	Nam	06/09/2009	10A2
28	Ngô Văn	Duy	Nam	05/08/2009	10A7
29	Nguyễn Phước	Duy	Nam	23/01/2009	10A10
30	Trần Anh	Duy	Nam	06/09/2009	10A5
31	Trần Nguyễn Ngọc	Duy	Nam	11/03/2009	10A10
32	Trần Thanh	Duy	Nam	01/06/2009	10A7
33	Trần Võ Nhật	Duy	Nam	08/07/2009	10A5
34	Trần Vũ	Duy	Nam	11/07/2009	10A12
35	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	22/02/2009	10A4
36	Nguyễn Thùy	Duyên	Nữ	10/08/2009	10A4
37	Tô Thị Mỹ	Duyên	Nữ	07/12/2009	10A2
38	Nguyễn Thành	Dự	Nam	11/05/2009	10A4
39	Đỗ Hoàng	Dương	Nam	22/04/2009	10A6
40	Ngô Hoài	Dương	Nam	26/10/2009	10A7
41	Nguyễn Thái	Dương	Nam	09/10/2009	10A6
42	Trần Lê Đức	Dương	Nam	30/03/2009	10A5
43	Trần Thị	Dưỡng	Nữ	05/04/2009	10A4
44	Phạm Mai Quốc	Đại	Nam	29/08/2009	10A4

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2 - Môn Lí - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Phạm Thành	Đại	Nam	17/10/2009	10A2
2	Hồ Phan Nhứt	Đan	Nam	06/10/2009	10A11
3	Huỳnh Ngô Tấn	Đạt	Nam	07/02/2009	10A10
4	Lê Hữu	Đạt	Nam	05/10/2009	10A1
5	Lê Tấn	Đạt	Nam	02/09/2009	10A11
6	Nguyễn Hữu	Đạt	Nam	15/10/2009	10A7
7	Nguyễn Quang	Đạt	Nam	11/07/2009	10A1
8	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	20/09/2009	10A2
9	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	18/08/2009	10A12
10	Phan Tiến	Đạt	Nam	06/04/2009	10A5
11	Nguyễn Thái	Định	Nam	07/11/2009	10A12
12	Trần Lê Quốc	Định	Nam	11/05/2009	10A10
13	Hà Duy	Đức	Nam	19/05/2009	10A1
14	Huỳnh Anh	Đức	Nam	19/01/2009	10A6
15	Nguyễn Thị Lê	Én	Nữ	22/01/2009	10A10
16	Dương Hoàng	Gia	Nam	11/06/2009	10A2
17	Trần Đặng	Gia	Nam	15/07/2009	10A1
18	Nguyễn Thị Tiên	Giang	Nữ	14/04/2009	10A1
19	Nguyễn Trường	Giang	Nam	27/09/2009	10A11
20	Trần Hà	Giang	Nữ	08/05/2009	10A11
21	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	Nữ	14/11/2009	10A1
22	Nguyễn Thiên Ngọc	Giàu	Nữ	02/04/2009	10A4
23	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	26/08/2009	10A12
24	Nguyễn Phạm Thuý	Hằng	Nữ	30/09/2009	10A10
25	Đỗ Gia	Hân	Nữ	24/08/2009	10A1
26	Đỗ Ngọc Gia	Hân	Nữ	03/03/2009	10A1
27	Hồ Thị Ngọc	Hân	Nữ	21/08/2009	10A1
28	La Trinh Khả	Hân	Nữ	13/03/2009	10A2
29	Nguyễn Gia	Hân	Nữ	10/10/2009	10A10
30	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	28/10/2009	10A10
31	Nguyễn Thị Bảo	Hân	Nữ	27/10/2009	10A11
32	Phùng Lê Gia	Hân	Nữ	06/08/2009	10A1
33	Trương Bảo	Hân	Nữ	16/04/2009	10A2
34	Võ Gia	Hân	Nữ	17/02/2009	10A11
35	Hồ Thị Xuân	Hậu	Nữ	09/03/2009	10A6
36	Ngô Trung	Hậu	Nam	07/08/2009	10A4
37	Lê Thị Mỹ	Hiệp	Nữ	30/10/2009	10A11
38	Nguyễn Thị Kim	Hiệp	Nữ	07/06/2009	10A12
39	Trần Hoàng	Hiệp	Nam	17/02/2009	10A1
40	Nguyễn Đức	Hiếu	Nam	10/08/2009	10A10
41	Phạm Thị Bích	Hoa	Nữ	20/09/2009	10A2
42	Trần Minh	Hoà	Nam	25/08/2009	10A12
43	Phạm Ngọc	Hòa	Nam	19/01/2009	10A11
44	Nguyễn Lương Tấn	Hoài	Nam	29/11/2009	10A11

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Phạm Thị Tuyết	Hoài	Nữ	20/10/2009	10A11
2	Lê Chí	Hoàng	Nam	31/07/2009	10A4
3	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	13/09/2009	10A11
4	Trần Phước	Hoàng	Nam	18/05/2009	10A2
5	Nguyễn Thị Kim	Hồng	Nữ	10/10/2009	10A5
6	Trần Xuân	Hồng	Nam	19/01/2009	10A1
7	Trần Hồng	Huệ	Nữ	05/07/2008	10A11
8	Trần Nguyễn Thu	Huệ	Nữ	15/01/2009	10A6
9	Hứa Quốc	Hùng	Nam	17/08/2009	10A12
10	Cao Nguyễn	Huy	Nam	23/02/2009	10A5
11	Hồ Thanh	Huy	Nam	20/01/2009	10A7
12	Trần Gia	Huy	Nam	14/09/2009	10A7
13	Trần Nhật	Huy	Nam	07/12/2009	10A12
14	Trương Quốc	Huy	Nam	30/03/2009	10A4
15	Trương Trọng	Huy	Nam	05/09/2009	10A7
16	Võ Nguyễn Gia	Huy	Nam	09/07/2009	10A12
17	Võ Thị Mỹ	Huyền	Nữ	28/03/2009	10A6
18	Nguyễn Chấn	Hưng	Nam	24/09/2009	10A7
19	Phan Khánh	Hưng	Nam	26/12/2009	10A11
20	Cao Thị Thuý	Hương	Nữ	07/11/2009	10A1
21	Lương Thái	Kha	Nam	17/10/2009	10A2
22	Tạ Duy	Kha	Nam	03/02/2009	10A6
23	Nguyễn Tấn	Khải	Nam	08/10/2009	10A5
24	Đặng Đức	Khang	Nam	23/09/2009	10A1
25	Khổng Thái	Khang	Nam	25/04/2009	10A12
26	Nguyễn Đình Hoàng	Khang	Nam	22/10/2009	10A11
27	Nguyễn Phước Lâm Tấn	Khang	Nam	11/04/2009	10A5
28	Nguyễn Trần Hoàng	Khang	Nam	10/04/2009	10A6
29	Trần Nguyễn Duy	Khang	Nam	02/11/2009	10A6
30	Trương Thanh	Khang	Nam	04/08/2009	10A7
31	Hồ Trịnh Bảo	Khanh	Nam	04/01/2009	10A10
32	La Quốc	Khánh	Nam	17/06/2009	10A12
33	Nguyễn Phan Kim	Khánh	Nữ	06/12/2009	10A5
34	Trần Quốc	Khánh	Nam	08/06/2009	10A5
35	Nguyễn Đình	Khiêm	Nam	06/10/2009	10A5
36	Lê Nguyễn Tiên	Khoa	Nam	18/12/2009	10A11
37	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	22/07/2009	10A11
38	Nguyễn Phạm Duy	Khoa	Nam	01/01/2009	10A6
39	Võ Nhật	Khoa	Nam	01/01/2009	10A1
40	Đặng Phan Minh	Khôi	Nam	09/12/2009	10A6
41	Nguyễn Hữu	Khương	Nam	10/01/2009	10A2
42	Trần Hoàng Duy	Khương	Nam	20/02/2009	10A7
43	Nguyễn Anh	Kiệt	Nam	16/10/2009	10A7
44	Lê Võ Thành	Kin	Nam	03/10/2009	10A10

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4 - Môn Lí - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Võ Hoàng	Kin	Nam	17/10/2009	10A7
2	Nguyễn Dương	Kỳ	Nam	08/08/2009	10A5
3	Nguyễn Lê Thị Thu	Lan	Nữ	03/04/2009	10A11
4	Nguyễn Lê Thị Xuân	Lan	Nữ	03/04/2009	10A2
5	Huỳnh Lê Hoàng	Lâm	Nam	01/05/2009	10A5
6	Trần Hoàng	Lâm	Nam	03/11/2009	10A7
7	Võ Huỳnh	Lâm	Nam	05/10/2009	10A12
8	Lê Thị Cẩm	Liên	Nữ	07/06/2009	10A10
9	Nguyễn Ngọc	Linh	Nữ	25/09/2009	10A2
10	Lê Quốc	Long	Nam	15/05/2009	10A6
11	Phạm Hoàng	Long	Nam	12/08/2009	10A7
12	Bùi Thanh	Lộc	Nam	04/03/2009	10A2
13	Dương Bảo	Lộc	Nam	24/09/2009	10A6
14	Nguyễn Minh	Lộc	Nam	09/09/2009	10A2
15	Vũ Hoàng Khả	Lợi	Nữ	21/05/2009	10A6
16	Huỳnh Nhật	Luật	Nam	30/09/2009	10A5
17	Huỳnh Thị Khánh	Ly	Nữ	05/05/2009	10A11
18	Lê Hồ Cẩm	Ly	Nữ	01/09/2009	10A12
19	Nguyễn Khánh	Ly	Nữ	31/10/2009	10A2
20	Phan Trần Thảo	Ly	Nữ	13/11/2009	10A11
21	Nguyễn Thị Thanh	Mai	Nữ	09/10/2009	10A4
22	Tổng Phương	Mai	Nữ	15/10/2009	10A5
23	Đặng Nguyễn Văn	Mạnh	Nam	05/10/2009	10A1
24	Dương Thị Trà	Mi	Nữ	28/08/2009	10A6
25	Bùi Nguyễn Lệ	My	Nữ	08/10/2009	10A11
26	Lê Phạm Diễm	My	Nữ	25/01/2009	10A10
27	Lê Thị Trà	My	Nữ	12/09/2009	10A6
28	Mai Nguyễn Tường	My	Nữ	05/09/2009	10A11
29	Nguyễn Huỳnh Thị Thảo	My	Nữ	03/03/2009	10A10
30	Nguyễn Thị Thảo	My	Nữ	31/01/2009	10A1
31	Phạm Thị My	My	Nữ	18/12/2009	10A10
32	Trương Đỗ Uyên	My	Nữ	01/08/2009	10A4
33	Võ Gia Thảo	My	Nữ	04/01/2009	10A5
34	Võ Thị Trà	My	Nữ	01/06/2009	10A7
35	Nguyễn Hoàng Ti	Na	Nữ	01/06/2009	10A4
36	Trần Chi	Na	Nữ	08/05/2009	10A4
37	Trương Ngọc	Na	Nữ	26/11/2009	10A12
38	Đinh Trần Hải	Nam	Nam	25/02/2009	10A5
39	Lê Trần Bảo	Nam	Nam	24/03/2009	10A4
40	Nguyễn Bảo	Nam	Nam	06/03/2009	10A11
41	Nguyễn Vũ Bảo	Nam	Nam	13/08/2009	10A6
42	Phạm Thị Mỹ	Nam	Nữ	16/12/2009	10A4
43	Trần Hoàng	Nam	Nam	19/01/2009	10A7
44	Trương Nguyễn Hoài	Nam	Nam	19/01/2009	10A5

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 5 - Môn Lí - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Dương Thị Thúy	Nga	Nữ	01/11/2009	10A12
2	Nguyễn Hồng	Nga	Nữ	03/06/2009	10A4
3	Lê Thị Hồng	Nga	Nữ	07/01/2009	10A2
4	Nguyễn Thu	Ngân	Nữ	11/03/2009	10A2
5	Phạm Thanh	Ngân	Nữ	25/10/2009	10A10
6	Lê Thục	Nghi	Nữ	09/04/2009	10A5
7	Nguyễn Quang	Nghi	Nam	31/03/2009	10A7
8	Đặng Lê Duy	Nghĩa	Nam	06/05/2009	10A2
9	Huỳnh Đại	Nghĩa	Nam	18/02/2009	10A10
10	Nguyễn Hà Bảo	Ngọc	Nữ	03/07/2009	10A5
11	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	Nữ	27/11/2009	10A1
12	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	01/01/2009	10A2
13	Phan Thị Bích	Ngọc	Nữ	11/01/2009	10A7
14	Trương Thị Bích	Ngọc	Nữ	08/10/2009	10A2
15	Huỳnh Lê Bảo	Nguyên	Nam	20/09/2009	10A2
16	Nguyễn Bảo	Nguyên	Nam	17/12/2009	10A6
17	Nguyễn Trần Khôi	Nguyên	Nam	02/02/2009	10A10
18	Trần Thị Mỹ	Nguyên	Nữ	03/06/2009	10A1
19	Lê Thị Thu	Nguyệt	Nữ	28/12/2009	10A2
20	Nguyễn Ánh	Nguyệt	Nữ	31/01/2009	10A5
21	Phan Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	04/06/2009	10A4
22	Võ Thanh	Nhàng	Nam	09/11/2009	10A2
23	Đặng Hữu	Nhân	Nam	18/08/2009	10A1
24	Phan Võ Trọng	Nhân	Nam	16/06/2009	10A4
25	Huỳnh Gia	Nhật	Nam	12/01/2009	10A4
26	Huỳnh Thanh	Nhật	Nam	11/08/2009	10A5
27	Nguyễn Hữu	Nhật	Nam	31/01/2009	10A5
28	Nguyễn Hữu	Nhật	Nam	21/03/2009	10A10
29	Nguyễn Xuân	Nhật	Nam	18/10/2009	10A1
30	Trần Quốc	Nhật	Nam	29/08/2009	10A11
31	Huỳnh Hoàng Thiên	Nhi	Nữ	03/07/2009	10A4
32	Huỳnh Thị Xuân	Nhi	Nữ	04/10/2009	10A6
33	Lê Trương Yên	Nhi	Nữ	19/02/2009	10A4
34	Nguyễn Hà Yên	Nhi	Nữ	15/08/2009	10A12
35	Nguyễn Huỳnh Phương	Nhi	Nữ	08/07/2009	10A2
36	Nguyễn Khả	Nhi	Nữ	06/08/2009	10A12
37	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	12/11/2009	10A4
38	Trần Nguyễn Yên	Nhi	Nữ	03/04/2009	10A6
39	Võ Yên	Nhi	Nữ	13/09/2009	10A11
40	Nguyễn Đông	Nhuận	Nam	05/07/2009	10A12
41	La Thị Hồng	Nhung	Nữ	13/09/2009	10A6
42	Huỳnh Nguyễn Tâm	Như	Nữ	28/07/2009	10A1
43	Huỳnh Thị	Như	Nữ	22/10/2009	10A11
44	Huỳnh Yên	Như	Nữ	22/01/2009	10A10

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6 - Môn Lí - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Lê Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	06/09/2009	10A12
2	Nguyễn Phạm Quỳnh	Như	Nữ	23/03/2009	10A6
3	Nguyễn Tâm	Như	Nữ	13/04/2009	10A6
4	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	16/08/2009	10A10
5	Võ Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	21/06/2009	10A10
6	Võ Sa	Ni	Nữ	13/12/2009	10A5
7	Lê Thị Tú	Nuy	Nữ	06/08/2009	10A2
8	Trương Thị Mỹ	Nương	Nữ	22/11/2009	10A1
9	Trần Nguyễn Tuyết	Ny	Nữ	01/09/2009	10A1
10	Phạm Thụy	Oanh	Nữ	10/01/2009	10A12
11	Trần Lê Anh	Pháp	Nam	25/11/2009	10A10
12	Nguyễn Huỳnh	Phát	Nam	18/08/2009	10A7
13	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	27/10/2009	10A7
14	Trần Nguyễn Thành	Phát	Nam	21/10/2009	10A4
15	Võ Thành	Phát	Nam	23/11/2009	10A12
16	Nguyễn Hoàng	Phi	Nam	26/05/2009	10A11
17	Nguyễn Quốc	Phi	Nam	25/08/2009	10A1
18	Phạm Quốc	Phong	Nam	11/08/2009	10A6
19	Phan Nguyễn Trần	Phú	Nam	02/05/2009	10A4
20	Đặng Văn	Phúc	Nam	22/05/2009	10A12
21	Nguyễn Lý Hoài	Phúc	Nam	21/02/2009	10A10
22	Phan Đình	Phúc	Nam	09/07/2009	10A2
23	Phan Phạm Hồng	Phúc	Nữ	26/08/2009	10A5
24	Võ Anh	Phúc	Nam	24/02/2009	10A1
25	Nguyễn Duy	Phước	Nam	16/03/2009	10A2
26	Võ Phùng	Phước	Nam	04/01/2009	10A6
27	Trần Hồng	Phượng	Nữ	08/08/2009	10A1
28	Lê Trọng	Pôn	Nam	20/03/2009	10A10
29	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	30/08/2009	10A7
30	Phạm Mạnh	Quân	Nam	12/09/2009	10A7
31	Nguyễn Tấn	Quí	Nam	02/07/2009	10A2
32	Nguyễn Minh	Quốc	Nam	28/03/2009	10A5
33	Hồ Thị Mỹ	Quyên	Nữ	07/07/2009	10A12
34	Nguyễn Trần Thảo	Quyên	Nữ	17/05/2009	10A12
35	Trần Gia	Quyên	Nữ	06/08/2009	10A6
36	Võ Hoàng	Quyên	Nữ	30/01/2009	10A5
37	Võ Trần Nhựt	Quyên	Nữ	12/11/2009	10A1
38	Đỗ Nguyễn Kim	Quỳnh	Nữ	23/09/2009	10A4
39	Huỳnh Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	29/09/2009	10A6
40	Ngô Như	Quỳnh	Nữ	14/08/2009	10A11
41	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	08/02/2009	10A2
42	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	20/12/2009	10A4
43	Nguyễn Trần Hương	Quỳnh	Nữ	18/11/2009	10A2
44	Nguyễn Trúc	Quỳnh	Nữ	10/11/2009	10A5

Danh sách này có 44 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7 - Môn Lí - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Võ Anh	Ri	Nam	14/11/2009	10A11
2	Nguyễn Tấn	Rin	Nam	08/05/2009	10A7
3	Võ Văn	Sang	Nam	17/01/2009	10A1
4	Phạm Thành	Sinh	Nam	22/11/2007	10A2
5	Nguyễn Huỳnh Sô	Sô	Nữ	03/09/2009	10A11
6	Nguyễn Bùi Hải	Son	Nam	18/09/2009	10A12
7	Võ Hồng	Son	Nam	25/10/2009	10A4
8	Phạm Lê Minh	Tâm	Nam	18/08/2009	10A2
9	Lê Bá	Tân	Nam	02/02/2009	10A1
10	Nguyễn Trọng	Tấn	Nam	02/08/2009	10A7
11	Nguyễn Thiện Thanh	Tây	Nam	05/08/2009	10A5
12	Vũ Xuân	Thạch	Nam	01/05/2009	10A10
13	Đào Duy	Thái	Nam	20/01/2009	10A4
14	Huỳnh Quang	Thái	Nam	12/01/2009	10A7
15	Huỳnh Quang	Thái	Nam	23/06/2009	10A10
16	Phan Trung	Thành	Nam	23/06/2009	10A12
17	Nguyễn Nhi	Thảo	Nữ	07/05/2009	10A7
18	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	30/06/2009	10A5
19	Nguyễn Trọng	Thảo	Nam	23/07/2009	10A7
20	Phạm Thị Thanh	Thảo	Nữ	04/08/2009	10A2
21	Tô Trần Dạ	Thảo	Nữ	01/10/2009	10A2
22	Trần Trương Vi	Thảo	Nữ	17/06/2009	10A5
23	Võ Ngọc	Thảo	Nữ	16/09/2009	10A4
24	Huỳnh Văn	Thắng	Nam	28/10/2009	10A4
25	Trần Minh	Thắng	Nam	25/06/2009	10A1
26	Võ Mạnh	Thắng	Nam	18/02/2009	10A5
27	Huỳnh Thảo	Thi	Nữ	05/09/2009	10A4
28	Lê Anh	Thi	Nam	26/02/2009	10A1
29	Nguyễn Huỳnh Minh	Thi	Nữ	11/01/2009	10A4
30	Nguyễn Tường	Thiên	Nam	30/04/2009	10A6
31	Nguyễn Ngọc	Thiện	Nam	28/02/2009	10A7
32	Lê Tiến	Thịnh	Nam	07/07/2009	10A6
33	Trần Gia	Thịnh	Nam	20/09/2009	10A1
34	Tăng Thị Hồng	Thơ	Nữ	15/04/2009	10A7
35	Nguyễn Quốc	Thuận	Nam	16/11/2009	10A10
36	Nguyễn Văn	Thuận	Nam	24/09/2009	10A12
37	Võ Nguyễn Như	Thùy	Nữ	29/10/2009	10A1
38	Hồ Như	Thùy	Nữ	04/08/2009	10A1
39	Nguyễn Thu	Thùy	Nữ	11/12/2009	10A12
40	Phạm Thị Thu	Thùy	Nữ	09/08/2009	10A4
41	Phan Thị Thu	Thùy	Nữ	24/04/2009	10A11
42	Bùi Thanh	Thúy	Nữ	16/07/2009	10A4
43	Đỗ Thị Thu	Thúy	Nữ	26/03/2009	10A6
44	Hồ Thị Thanh	Thúy	Nữ	26/07/2009	10A1
45	Lê Minh	Thư	Nữ	25/12/2009	10A11
46	Trần Đặng Minh	Thư	Nữ	31/12/2009	10A10

Danh sách này có 46 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 8 - Môn Lí - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	16/01/2009	10A4
2	Võ Hoài	Thư	Nữ	23/10/2009	10A12
3	Võ Ngọc	Thương	Nữ	22/06/2009	10A1
4	Nguyễn Phạm Bảo	Thy	Nữ	18/05/2009	10A4
5	Dư Thị Cẩm	Tiên	Nữ	04/10/2009	10A6
6	Phan Thị Thủy	Tiên	Nữ	16/06/2009	10A2
7	Trần Thị Thủy	Tiên	Nữ	03/12/2009	10A6
8	Lưu Việt	Tiến	Nam	21/02/2007	10A1
9	Mai Trung	Tín	Nam	29/09/2009	10A10
10	Phan Trần Lê	Tín	Nam	19/01/2009	10A12
11	Lương Tấn	Tính	Nam	24/02/2009	10A7
12	Phạm Ngọc	Tĩnh	Nam	09/08/2009	10A12
13	Phan Trần Thanh	Trãi	Nam	05/08/2009	10A6
14	Đặng Phạm Huyền	Trang	Nữ	27/10/2009	10A4
15	Lê Thị Quỳnh	Trang	Nữ	12/05/2009	10A6
16	Phạm Thị Thủy	Trang	Nữ	12/08/2009	10A10
17	Phan Thị Huyền	Trang	Nữ	03/04/2009	10A5
18	Trần Huyền	Trang	Nữ	13/11/2009	10A11
19	Trần Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	04/11/2009	10A12
20	Trương Lê Nhã	Trang	Nữ	11/12/2009	10A11
21	Huỳnh Thị Bích	Trâm	Nữ	18/02/2009	10A5
22	Lê Hoàng	Trâm	Nữ	24/01/2009	10A1
23	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	31/10/2009	10A6
24	Nguyễn Ngọc Mỹ	Trâm	Nữ	25/10/2009	10A11
25	Nguyễn Võ Bảo	Trâm	Nữ	20/09/2009	10A6
26	Phan Thùy	Trâm	Nữ	02/11/2009	10A4
27	Thái Nguyễn Ngân	Trâm	Nữ	18/05/2009	10A1
28	Trần Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	20/06/2009	10A2
29	Ngô Thành	Trí	Nam	10/02/2009	10A4
30	Trần Lê Nhất	Trí	Nam	22/11/2009	10A7
31	Trần Văn	Triều	Nam	24/02/2009	10A6
32	Lê Thị Mỹ	Trinh	Nữ	01/02/2009	10A11
33	Võ Thị Kiều	Trinh	Nữ	30/10/2009	10A12
34	Đinh Hồng	Trọng	Nam	18/12/2009	10A11
35	Phùng Bá	Trọng	Nam	06/09/2009	10A7
36	Đỗ Thị Thanh	Trúc	Nữ	20/03/2009	10A4
37	Hồ Trương Thanh	Trúc	Nữ	23/12/2009	10A2
38	Nguyễn Thị Quốc	Trúc	Nữ	15/05/2009	10A12
39	Phạm Thanh	Trúc	Nữ	04/10/2009	10A12
40	Võ Nguyễn Anh	Trúc	Nữ	15/09/2009	10A6
41	Nguyễn Quốc	Trung	Nam	23/03/2009	10A10
42	Phùng Quốc	Trung	Nam	04/09/2009	10A10
43	Phan Minh	Trực	Nam	28/02/2009	10A11
44	Mai Xuân	Trưởng	Nam	23/06/2009	10A7
45	Huỳnh Quốc	Tú	Nam	08/03/2009	10A7
46	Huỳnh Thảo Cẩm	Tú	Nữ	01/08/2009	10A7

Danh sách này có 46 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân

TRƯỜNG THPT NGUYỄN DU
KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - KHỐI 10
Khóa ngày:

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9 - Môn Lí - K10

SBD	Họ và tên học sinh		Giới	Ngày sinh	Lớp
1	Lương Minh	Tú	Nam	26/10/2009	10A6
2	Nguyễn Thành Phước	Tú	Nam	01/01/2009	10A4
3	Nguyễn Thiên Cẩm	Tú	Nữ	12/09/2009	10A2
4	Hồ Thanh	Tuấn	Nam	22/01/2009	10A7
5	Phạm Anh	Tuấn	Nam	01/12/2009	10A7
6	Phạm Thanh	Tuấn	Nam	22/10/2009	10A1
7	Võ Anh	Tuấn	Nam	17/08/2009	10A12
8	Võ Huỳnh Ngọc	Tuyền	Nữ	20/09/2009	10A5
9	Võ Trần Thanh	Tuyền	Nam	30/06/2009	10A7
10	Đỗ Nguyễn Ngọc	Tường	Nam	21/09/2009	10A10
11	Nguyễn Phương	Tường	Nam	04/09/2009	10A2
12	Bùi Huỳnh Mỹ	Uyên	Nữ	06/09/2009	10A2
13	Phạm Tổ	Uyên	Nữ	13/04/2009	10A5
14	Đặng Chí	Văn	Nam	14/08/2009	10A6
15	Nguyễn Tài	Văn	Nam	14/05/2009	10A12
16	Lương Tấn	Vân	Nam	07/08/2009	10A10
17	Thái Vũ Yến	Vân	Nữ	16/03/2009	10A11
18	Lê Thị Yến	Vi	Nữ	06/08/2009	10A11
19	Nguyễn Võ Yến	Vi	Nữ	25/11/2009	10A6
20	Huỳnh Công	Viên	Nam	22/11/2009	10A5
21	Nguyễn Nam	Việt	Nữ	11/07/2009	10A10
22	Cao Nguyễn Hoài	Vin	Nữ	07/09/2009	10A10
23	Nguyễn Quốc	Vin	Nam	22/11/2009	10A2
24	Phạm Bảo	Vin	Nam	25/04/2009	10A4
25	Nguyễn Vũ Trường	Vinh	Nam	29/10/2009	10A2
26	Nguyễn Trần	Vũ	Nam	21/10/2009	10A10
27	Phạm Anh	Vũ	Nam	15/02/2009	10A6
28	Trương Huỳnh Quốc	Vũ	Nam	01/11/2009	10A1
29	Võ Thanh	Vũ	Nam	07/01/2009	10A12
30	Đỗ Trần Quốc	Vương	Nam	16/09/2009	10A6
31	Đỗ Mai Thảo	Vy	Nữ	22/04/2009	10A10
32	Huỳnh Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	16/09/2009	10A5
33	Huỳnh Nguyễn Tường	Vy	Nữ	04/09/2009	10A5
34	Lê Bùi Thảo	Vy	Nữ	14/07/2009	10A1
35	Nguyễn Hoài Yến	Vy	Nữ	14/10/2009	10A5
36	Nguyễn Yến	Vy	Nữ	04/01/2009	10A5
37	Trần Lê	Vy	Nữ	28/07/2009	10A12
38	Trần Tường	Vy	Nữ	16/09/2009	10A10
39	Võ Tường	Vy	Nữ	06/02/2009	10A2
40	Huỳnh Thị Như	Ý	Nữ	22/10/2009	10A2
41	Lê Thị Như	Ý	Nữ	08/08/2009	10A7
42	Lý Như	Ý	Nữ	28/09/2009	10A7
43	Nguyễn Hà Như	Ý	Nữ	28/09/2009	10A5
44	Nguyễn Trần Như	Ý	Nữ	20/04/2009	10A5
45	Nguyễn Võ Như	Ý	Nữ	06/10/2009	10A7
46	Vũ Đặng Như	Ý	Nữ	06/09/2009	10A12

Danh sách này có 46 học sinh.

Ngày 05 tháng 05 Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Nhân